

Số: 02/2020/QĐST-HNGĐ

Mường La, ngày 10 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 10/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn chị C T P, sinh năm 1991;

Bị đơn anh L V M, sinh năm 1989.

Đều có địa chỉ: Bản NT, thị trấn IO, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

Địa chỉ: Tiểu khu X, thị trấn IO, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị C T P và anh L V M.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - a. Về con chung: Anh L V M trực tiếp nuôi con L T N, sinh ngày 13/05/2011 và L G K sinh ngày 6/11/2014. Chị C T P không phải cấp dưỡng nuôi con.

b, Về tài sản chung, tài sản riêng: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

c, Về Nợ chung: Chị C T P có trách nhiệm thanh toán trả nợ cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện Mường La, tỉnh Sơn La số tiền vay gốc 7.000.000, đồng (Bảy triệu đồng) và lãi phát sinh. Theo sổ vay vốn mã khách hàng 7060963009.

d. Về án phí: Chị C T P tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000, đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). được trừ vào tạm ứng án phí đã nộp. Hoàn trả cho chị C T P 150.000, đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002395 ngày 30/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo điều 26 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định của điều 30 Luật Thi hành án”.

Nơi nhận:

- Các đương sự (4);
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mường La (2);
- Chi cục THADS huyện Mường La;
- UBND xã CS, huyện Mường La, tỉnh Sơn La (để vào sổ hộ tịch);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Minh Tuấn